

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 139/2022/HSST
Ngày 14 tháng 11 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hồng Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Văn Kiểm

Bà Vũ Thị Thái Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tham gia phiên tòa:
Bà Quách Thị Như Hoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14/11/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 127/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2022/HSST-QĐ ngày 14/10/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 36/2022/QĐST-HS ngày 25/10/2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Lâm T; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 18/6/1979 tại: TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Nơi thường trú: khu 1B, phường N, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Nơi ở hiện tại: Tổ 6, phố A, phường D, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Đức T2, sinh năm 1948; Trú tại: phường P, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Con bà: Hoàng Thị L (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1979; Con: có 3 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 08/7/2022 đến ngày 14/7/2022. Nay đang được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại: phố A; phường D, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2. Nguyễn Tiến H3 (Tên gọi khác: **Chiến**); Giới tính: Nam; sinh ngày 20/6/1982 tại: Đ, Việt Trì, Phú Thọ; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: số nhà xx, tổ 1x, khu x, phường N, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Kim S, sinh năm 1953; Con bà: Đinh Thị L2, sinh năm 1955. Điều trú tại: phường N, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Vợ: Hoàng Thị Thu L3, sinh năm

1980. Con: có 2 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 08/7/2022 đến ngày 14/7/2022. Nay đang được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại khu 9, phường N, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

3. Lê Trần L4; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; sinh ngày 19/02/1988 tại: TP. Việt Trì, Phú Thọ; Nơi thường trú: Số nhà 1x, đường Lê Quý Đ, phường G, thành phố Việt Trì, Phú Thọ; Nơi ở hiện tại: Số nhà 9x, đường Ngô Gia T3, phường D2, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lê Công T5, sinh năm 1957; Con bà: Trần Thị Kim M, sinh năm 1967. Điều trú tại phường G, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Vợ: Đỗ Kim N, sinh năm 1988. Con: có 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 08/7/2022 đến ngày 14/7/2022. Nay được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại đường Ngô Gia T3, P. Tân Dân, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

4. Thiều Văn V; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 10/10/ 1974 tại: TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 7A, khu 1B, phường N, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Thiều Văn T6, sinh năm 1940; Con bà: Phạm Thị H1, sinh năm 1945; Điều trú tại: xã C, huyện T7, tỉnh Vĩnh Phúc; Vợ: Đặng Thị Hồng S, sinh năm 1978. Con: có 03 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 08/7/2022 đến ngày 14/7/2022. Nay được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại khu 1B, phường N, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

5. Nguyễn Hùng P; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 29 tháng 4 năm 1988 tại: TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 35E, khu Quang T, phường G, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Nhân viên Công ty Cổ phần kinh doanh thương mại tổng hợp Phú Thọ; Đảng, đoàn: Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam đang sinh hoạt tại Chi bộ Công ty Cổ phần kinh doanh thương mại tổng hợp Phú Thọ, Đảng bộ khối doanh nghiệp. Con ông: Nguyễn Bá D2, sinh năm 1949, trú tại: thị trấn S, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Con bà: Hà Thị T8, sinh năm 1955, trú tại: phường G, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Vợ: Nguyễn Thị T9, sinh năm 1988. Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 08/7/2022 đến ngày 14/7/2022. Nay được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại: khu Quang T, phường G, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Văn Thực, sinh năm 1984. Địa chỉ: ngõ 40, đường Quang T, phường G, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 15 phút ngày 08/7/2022, tại tổ 6, phố A, phường D, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ - Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Phú Thọ phát hiện bắt quả tang Nguyễn Lâm T, sinh năm 1979, HKTT: khu 1B, phường N, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, hiện ở tại: Tổ 6, phố A, phường D, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đang có hành vi sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, màu vàng, gắn 02 sim điện thoại có số thuê bao, sim 1 là: 0347.836.xxx và sim 2 là: 0327.198.xxx để đánh bạc dưới hình thức nhận, chuyển tin nhắn các số lô, số đề. T sử dụng số điện thoại 0347.836.xxx (sim 1) để đánh bạc dưới hình thức nhận tin nhắn số lô, số đề của Thiều Văn V, sinh năm 1974, HKTT: tổ 7A, khu 1B, phường N, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ qua tin nhắn SMS từ số điện thoại 0967.247.543 của V với tổng số 03 tin nhắn; T sử dụng số điện thoại 0327.198.xxx (sim 2) để gửi tin nhắn đánh bạc các số lô, số đề đến số điện thoại 0343.505.329 của Nguyễn Tiến H3, sinh năm 1982, HKTT: số nhà 17, tổ 10, khu 9, phường N, thành phố Việt Trì với tổng số 5 tin nhắn. Vật chứng thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, màu vàng có số IMEL 1: 355228081053686, IMEL 2: 355.229.081.053.684 lắp sim 1 số: 0347.836.xxx và sim 2 số: 0327.198.xxx.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T, Cơ quan điều tra tạm giữ: 02 (hai) chiếc điện thoại di động gồm: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng; số IMEI 1: 357285092776547; Số IMEI 2: 357285093057145, lắp 02 sim số: 0945616555 và sim số 0779005555; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11 màu đen, số IMEI 1: 356938142143784; IMEI 2: 356489842143781 lắp sim số: 0339026882 và tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 160.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi triệu đồng).

Tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Tiến H3, Cơ quan điều tra thu giữ: số tiền 8.050.000 đồng (Tám triệu không trăm năm mươi nghìn đồng). Đối với: 01 chiếc điện thoại di động OPPO A83, lắp sim viettel số 0343.505.329 Hòa sử dụng để mua bán số lô, số đề và 01 chiếc điện thoại di động Nokia 150, màu đen, lắp sim số 0931664444 H3 sử dụng hàng ngày H3 đã vứt bỏ khi bị Cơ quan điều tra phát hiện hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm những vật chứng trên nhưng đến nay không tìm được.

Hồi 18 giờ 15 phút ngày 08/7/2022, tại Tổ 7, khu 1B, phường N, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Phú Thọ cũng phát hiện bắt quả tang Thiều Văn V đang có hành vi sử dụng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 150, màu đen, lắp sim 1 số: 0374.087.XXX và sim 2 số: 0967.274.XXX để

đánh bạc dưới hình thức nhắn tin các số lô, số đề. V sử dụng số sim 0967.274.XXX để gửi tin nhắn đánh bạc các số lô, số đề đến số điện thoại 0347.836.xxx của Nguyễn Lâm T với tổng số 03 tin nhắn, tương ứng với tổng số tiền 22.410.000đ. Vật chứng thu giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 150, màu đen có số seri 1: 3537150738869667, số seri 2: 353715073869675 lắp sim 1 số: 0374.087.XXX và sim 2 số: 0967.274.XXX và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A73, màu đen Imei 1: 35282829334252; Imei2: 35446261334251 lắp sim số: 0972.241.895. Tiến hành khám xét nơi ở của V, Cơ quan điều tra không thu giữ gì.

Cùng thời điểm trên, tại Tổ 5, khu Tân Thành, phường D, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, qua phản ánh của người dân về việc Lê Trần L4, sinh năm 1988, HKTT: đường Lê Quý Đôn, phường G, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, hiện ở tại: số nhà 99, đường Ngô Gia T3, phường D, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề. Tổ công tác Phòng Cảnh sát hình sự tiến hành kiểm tra đối với L4. L4 tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7plus, màu đen, gắn sim số 0964.319.387. Qua kiểm tra dữ liệu điện thoại, phát hiện: lúc 17 giờ 24 phút, Lê Trần L4 nhận 02 tin nhắn các số lô, số đề từ số điện thoại 0787.477.923 của Nguyễn Hùng P, sinh năm 1988, HKTT: tổ 35E, khu Quang T, phường G, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ chuyển đến, tương ứng với số tiền 22.213.000 đồng. Và vào lúc 17 giờ 43 phút, Lê Trần L4 chuyển 02 tin nhắn các số lô, số đề trên đến số điện thoại 0343.505.329 của Nguyễn Tiến H3, tương ứng số tiền 22.213.000 đồng. Vật chứng thu giữ: 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7plus màu đen số IMEI : 353812089542972, lắp sim số 0964.319.387. Tiến hành khám xét nơi ở của L4, không thu giữ gì. Khám xét nơi ở của Nguyễn Hùng P, cơ quan điều tra thu giữ: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus, màu hồng, không có sim, số IMEI: 353811080906228. P khai nhận đây là chiếc điện thoại P dùng để đánh bạc và lắp số sim là 0787.477.932 nhưng P đã tháo sim vứt bỏ đi khi bị Cơ quan điều tra phát hiện hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra, đã làm rõ hành vi đánh bạc của các bị cáo như sau:

1. Hành vi đánh bạc của Nguyễn Lâm T:

Do không có việc làm ổn định, cần tiền chi tiêu cá nhân, nên T nảy sinh ý định đứng ra nhận các số lô, đề của người chơi để kiếm lời. T thống nhất với người chơi về hình thức là sử dụng ứng dụng tin nhắn “SMS” trên điện thoại di động để mua bán số lô, số đề với nhau và căn cứ nào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày để xác định thắng thua và sẽ thanh toán cho nhau vào ngày hôm sau. Đối với số lô quy định 19.000 đồng/1điểm, lô xiên là 7.300 đồng/1 điểm, nếu trúng thưởng số lô, lô xiên nhân thành 70.000đ/1 điểm lô. Đối với số đề, khi trúng thưởng vẫn tính 100% số tiền đặt cược trúng thưởng nhân với 70 lần tiền đặt cược.

Ngày 08/7/2022, T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, màu vàng, lắp sim 1 số: 0347.836.xxx và sim 2 số: 0327.198.xxx dùng số điện thoại 0347.836.xxx nhận 3 tin nhắn số lô, số đề từ số sim 0967.274.XXX của Thiệu Văn V

tương ứng số tiền là 22.316.200 đồng. Chiều cùng ngày, T bán số lô, số đề cho một người không quen biết tự giới thiệu là Bình ở xã Đức Bắc, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc cụ thể các số lô, số đề và số tiền T không nhớ. Sau đó, T tổng hợp thành 5 tin nhắn và sử dụng số điện thoại 0327.198.xxx nhắn tin nhắn đến số sim 0343.505.329 của Nguyễn Tiến H3 để mua số lô, số đề tương ứng số tiền là 26.226.200 đồng. Hành vi của T bị phát hiện trước khi có kết quả mở thưởng, do vậy T phải chịu trách nhiệm số tiền tham gia đánh bạc với V, H3 với tổng số tiền là 48.542.400 đồng (Bốn mươi tám triệu năm trăm bốn mươi hai nghìn bốn trăm đồng). Số tiền này, T, V, H3 chưa thanh toán với nhau.

2. Hành vi đánh bạc của Thiều Văn V:

Ngày 08/7/2022, V có hành vi trực tiếp đánh bạc số lô, số đề với Nguyễn Lâm T. V sử dụng điện thoại di động Nokia 150 lắp sim số 0967.274.XXX gửi 3 tin nhắn mua số lô, số đề đến số điện thoại di động 0347.836.xxx của T, tương ứng số tiền 22.316.200 đồng. T đã nhắn tin trả lời xác nhận số tin nhắn do V gửi, số tiền đánh bạc V chưa thanh toán cho T. Hành vi của V bị phát hiện trước giờ mở thưởng, vì vậy V phải chịu trách nhiệm số tiền tham gia đánh bạc với T là 22.316.200 đồng (Hai mươi hai triệu ba trăm mười sáu nghìn hai trăm đồng).

3. Hành vi đánh bạc của Lê Trần L4:

Do là bạn bè với nhau nên khi Nguyễn Hùng P đặt vấn đề nhờ L4 mua hộ các số lô, số đề, L4 đã đồng ý. Ngày 08/7/2022, L4 sử dụng điện thoại di động lắp sim số 0964.319.387 nhận 2 tin nhắn mua số lô, số đề từ điện thoại di động số 0787.477.932 của Nguyễn Hùng P nhờ mua hộ số lô, số đề, tương ứng số tiền 22.213.000 đồng. Việc P nhờ L4 mua hộ số lô, số đề và trực tiếp gửi tin nhắn số lô, số đề đến số điện thoại của L4, được L4 xác nhận là hành vi đánh bạc giữa L4 và P. Sau đó, L4 sử dụng số điện thoại nêu trên chuyển 2 tin nhắn mua số lô, số đề đến số điện thoại 0343.505.329 của Nguyễn Tiến H3, tương ứng với số tiền 22.213.000 đồng, được H3 xác nhận là hành vi đánh bạc giữa L4 và H3. Hành vi của L4 bị phát hiện trước giờ mở thưởng, vì vậy L4 phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng số tiền đánh bạc ngày 08/7/2022 là 44.426.000 đồng (Bốn bốn triệu bốn trăm hai mươi sáu nghìn đồng). Số tiền này, L4, P, H3 chưa thanh toán với nhau.

4. Hành vi đánh bạc của Nguyễn Hùng P:

Ngày 08/7/2022, do có nhu cầu đánh bạc dưới hình thức chơi lô, đề. P sử dụng điện thoại di động Iphone 7Plus, màu hồng lắp sim số 0787.477.932 gửi 2 tin nhắn mua số lô, số đề đến số điện thoại di động 0964.319.387 của Lê Trần L4 để nhờ L4 mua hộ số lô, số đề, tương ứng số tiền 22.213.000 đồng. L4 đã nhắn tin trả lời xác nhận số tin nhắn do P gửi, số tiền đánh bạc P chưa thanh toán cho L4. Hành vi của P bị phát hiện trước giờ mở thưởng, vì vậy P phải chịu trách nhiệm số tiền tham gia đánh bạc với L4 22.213.000 đồng (Hai mươi hai triệu hai trăm mười ba nghìn đồng).

5. Hành vi đánh bạc của Nguyễn Tiến H3:

Ngày 08/7/2022, Hoà sử dụng điện thoại di động số sim 0343.505.329 nhận 5 tin nhắn lô, đề từ số điện thoại 0327.198.xxx của Nguyễn Lâm T tương ứng với số tiền 26.226.200đồng. Tiếp đó, Hoà bán số lô, số đề cho Lê Trần L4 bằng việc nhận 02 tin nhắn từ số máy điện thoại 0964.319.387 của L4 tương ứng số tiền 22.213.000đồng. Ngoài ra, Hoà còn bán số lô, số đề cho anh Nguyễn Văn Thực, sinh năm 1984, ĐKTT: số nhà 73, khu Hà Liễu, phường G, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, nơi ở hiện nay: số nhà 41, ngõ 40, khu Quang T, phường G, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ thông qua việc nhận 1 tin nhắn số lô, số đề từ số điện thoại 0819.762.784 của Thực tương ứng với số tiền đã chứng minh, làm rõ được là 600.000 đồng. Sau khi nhận tin nhắn mua các số lô, số đề của T, L4, Thực, H3 đều nhắn tin xác nhận số tin nhắn mà T, L4, Thực gửi đến. Hành vi của H3 bị phát hiện trước giờ mở thưởng, vì vậy, Hoà phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng số tiền đã đánh bạc ngày 08/7/2022 là 49.039.200đồng (Bốn chín triệu không trăm ba mươi chín nghìn hai trăm đồng).

- Về động cơ, mục đích, nguyên nhân, điều kiện dẫn đến việc phạm tội của các bị cáo: Do các bị cáo không có việc làm ổn định, lười lao động và do hám lời, nên các bị cáo lao vào con đường thực hiện hành vi đánh bạc với hình thức mua bán số lô, số đề để kiếm lời.

- Vật chứng vụ án gồm:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 150, màu đen có số seri 1: 3537150738869667, số seri 2: 353715073869675 lắp sim 1 số: 0374.087.XXX và sim 2 số: 0967.274.XXX.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A73, màu đen Imei 1: 35282829334252; Imei2: 35446261334251 lắp sim số: 0972241895.

+ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, màu vàng có số IMEL 1: 355228081053686, IMEL 2: 355.229.081.053.684 lắp sim 1 số: 0347.836.xxx và sim 2 số: 0327.198.xxx.

+ 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 7plus màu đen số IMEI : 353812089542972, lắp sim số 0964.319.387.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng; số IMEI 1: 357285092776547; Số IMEI 2: 357285093057145, lắp sim 1 số: 0945616555 và sim 02 số 0779005555.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11 màu đen, số IMEI 1: 356938142143784; IMEI 2: 356489842143781 lắp sim số: 0339026882.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus, màu hồng, số IMEI: 353811080906228, không có sim.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia E72, màu nâu, số seri: 355239035371223, lắp sim số: 0819.762.784.

Cơ quan CSĐT (PC02) Công an tỉnh Phú Thọ đã nhập kho vật chứng 08 chiếc điện thoại nêu trên.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 160.000.000đồng tạm giữ khi khám xét nơi ở của Nguyễn Lâm T. Quá trình điều tra xác định số tiền trên không liên quan đến hành vi đánh bạc của T, đây là số tiền của vợ T là chị Nguyễn Thị Mỹ Dung, sinh năm 1979, trú tại: tổ 6, phố A, phường D, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ do kinh doanh, buôn bán mà có;

- Đối với số tiền 8.050.000 đồng tạm giữ khi khám xét tại nhà Nguyễn Tiến H3. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi đánh bạc của Hoà, đây là số tiền của vợ Hoà là chị Hoàng Thị Thu Lan sinh năm 1980, trú tại: khu 9, phường N, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ do làm ăn, tích góp mà có.

Cơ quan CSĐT (PC02) Công an tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu và trả lại cho chị Nguyễn Thị Mỹ Dung số tiền 160.000.000 đồng, trả lại cho chị Hoàng Thị Thu Lan số tiền 8.050.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo và các đối tượng đều đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình như đã nêu trên. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; các biên bản kiểm tra điện thoại và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 41/CT-VKSPT-P2 ngày 11/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đã truy tố các bị cáo Nguyễn Lâm T, Nguyễn Tiến H3, Lê Trần L4, Thiệu Văn V, Nguyễn Hùng P, về tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo Nguyễn Lâm T, Nguyễn Tiến H3, Lê Trần L4, Thiệu Văn V, Nguyễn Hùng P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Do các bị cáo không có việc làm ổn định, lười lao động và do hám lời, nên các bị cáo lao vào con đường thực hiện hành vi đánh bạc với hình thức mua bán số lô, số đề để kiếm lời.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Lâm T, Nguyễn Tiến H3, Lê Trần L4, Thiệu Văn V, Nguyễn Hùng P phạm tội “Đánh bạc”.

- Về hình phạt chính:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo T, V, L4, H3 đề nghị xử phạt các bị cáo:

Nguyễn Tiến H3 từ 40.000.000đ đến 43.000.000đ.

Nguyễn Lâm T từ 35.000.000 đồng đến 38.000.000đ;

Lê Trần L4 từ 32.000.000đ đến 35.000.000đ

Thiệu Văn V từ 25.000.000đ đến 28.000.000đ

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Hùng P từ 28.000.000đ đến 31.000.000đ

- Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với các bị cáo do đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền.

- Về vật chứng và án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, các bị cáo nói lời sau cùng: các bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Phú Thọ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đúng thời hạn do pháp luật quy định. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

- Ngày 08/7/2022, Nguyễn Lâm T đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức nhận số lô, số đề qua tin nhắn điện thoại với Thiều Văn V, Nguyễn Tiến H3 và một người đàn ông tên là Bình ở xã Đức Bác, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 48.542.400 đồng (*Bốn mươi tám triệu năm trăm bốn mươi hai nghìn bốn trăm đồng*) thì bị bắt quả tang.

- Thiều Văn V đã đánh bạc với Nguyễn Lâm T, số tiền dùng vào việc đánh bạc là 22.316.200 đồng (*Hai mươi hai triệu ba trăm mười sáu nghìn hai trăm đồng*) thì bị bắt quả tang.

- Lê Trần L4 đã đánh bạc với Nguyễn Hùng P, Nguyễn Tiến H3, với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 44.426.000 đồng (*Bốn bốn triệu bốn trăm hai mươi sáu nghìn đồng*).

- Nguyễn Hùng P đã đánh bạc với Lê Trần L4, số tiền dùng vào việc đánh bạc là 22.213.000 đồng (*Hai mươi hai triệu hai trăm mười ba nghìn đồng*).

- Nguyễn Tiến H3 đã đánh bạc với Nguyễn Lâm T, Lê Trần L4, Nguyễn Văn Thực, với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 49.039.200 đồng (*Bốn chín triệu không trăm ba mươi chín nghìn hai trăm đồng*).

Như vậy, hành vi của các bị cáo Nguyễn Lâm T, Nguyễn Tiến H3, Lê Trần L4, Thiệu Văn V, Nguyễn Hùng P phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và có khung hình phạt cao nhất từ 06 tháng đến 03 năm tù.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Về nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự.

Về các tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Nguyễn Lâm T có bố đẻ là ông Nguyễn Đức Thọ được nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất và Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng 3; có mẹ đẻ là bà Hoàng Thị Liên là thương binh hạng 7/7. Bị cáo Thiệu Văn V có bố đẻ là ông Thiệu Văn Tấn được nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba. Bị cáo Lê Trần L4 có bố đẻ là ông Lê Công Thịnh được nhà nước tặng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba và được Bộ trưởng Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn tặng Bằng khen; có ông ngoại là ông Trần Văn Chiến được nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Bị cáo Nguyễn Tiến H3 có ông nội là ông Nguyễn Tiến H3a được nhà nước tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì. Nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về hình phạt:

* Về hình phạt chính: Hành vi của các bị cáo nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng do nhà nước quản lý, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, cần được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, nên xét thấy không cần thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho các bị cáo cải tạo ngoài xã hội và áp dụng hình phạt tiền với hành vi tương xứng của từng bị cáo, cũng đủ để cải tạo, răn đe các bị cáo sửa chữa lỗi lầm của bản thân mà rèn luyện trở thành người tốt và cũng là thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra thể hiện các bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định.

- Bị cáo Nguyễn Lâm T và vợ hiện đang là chủ sở hữu 01 quyền sử dụng đất diện tích 100m², có địa chỉ tại khu Tân An, phường D, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Bị cáo Lê Trần L4 và vợ hiện đang là chủ sở hữu 01 quyền sử dụng đất diện tích 158,4m², có địa chỉ tại khu Tân Thành, phường D, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Bị cáo Nguyễn Tiến H3 và vợ hiện đang là chủ sở hữu 01 quyền sử dụng đất diện tích 93,5m², có địa chỉ tại khu 9, phường N, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Thiều Văn V và vợ hiện đang là chủ sở hữu 01 quyền sử dụng đất diện tích 71,9m², có địa chỉ tại khu 1B, phường N, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Trên thửa đất của các bị cáo đều đã được xây dựng nhà kiên cố để sử dụng cùng vợ và các con, ngoài tài sản trên thì các bị cáo không còn tài sản nào khác. Do áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Hùng P sống cùng mẹ đẻ, không có tài sản gì có giá trị ngoài đồ dùng sinh hoạt thiết yếu hàng ngày. Do áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 160.000.000 đồng tạm giữ khi khám xét nơi ở của Nguyễn Lâm T. Quá trình điều tra xác định số tiền trên không liên quan đến hành vi đánh bạc của T, đây là số tiền của vợ T là chị Nguyễn Thị Mỹ Dung do kinh doanh, buôn bán mà có. Vì vậy cơ quan công an đã trả tại cho chị Nguyễn Thị Mỹ Dung số tiền trên vào ngày 15/7/2022 cần xác nhận.

- Đối với số tiền 8.050.000 đồng tạm giữ khi khám xét tại nhà Nguyễn Tiến H3. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi đánh bạc của Hoà, đây là số tiền của vợ Hoà là chị Hoàng Thị Thu Lan do làm ăn, tích góp mà có. Vì vậy cơ quan công an đã trả tại cho chị Hoàng Thị Thu Lan số tiền trên vào ngày 15/7/2022 cần xác nhận.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 150, màu đen có số seri 1: 3537150738869667, số seri 2: 353715073869675 lắp sim 1 số: 0374.087.XXX và sim 2 số: 0967.274.XXX là của Thiều Văn V dùng vào việc phạm tội. Vì vậy cần tịch thu xung quỹ nhà nước đối với chiếc điện thoại trên và tịch thu tiêu hủy 02 sim số 0374.087.XXX và sim số 0967.274.XXX

+ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, màu vàng có số IMEL1: 355228081053686, IMEL2: 355.229.081.053.684 lắp sim 1 số: 0347.836.xxx và sim 2 số: 0327.198.xxx của Nguyễn Lâm T dùng vào việc phạm tội. Vì vậy cần tịch thu xung quỹ nhà nước đối với chiếc điện thoại trên và tịch thu tiêu hủy sim số 0347.836.xxx và sim số: 0327.198.xxx.

+ 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 7plus màu đen số IMEI: 353812089542972, lắp sim số 0964.319.387 của Lê Trần L4 dùng vào việc phạm tội. Vì vậy cần tịch thu xung quỹ nhà nước đối với chiếc điện thoại trên và tịch thu tiêu hủy sim số 0964.319.387.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus, màu hồng, số IMEI: 353811080906228, không có sim của Nguyễn Hùng P dùng vào việc phạm tội. Vì vậy cần tịch thu xung quỹ nhà nước đối với chiếc điện thoại trên.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia E72, màu nâu, số seri: 355239035371223, lắp sim số: 0819.762.784 của Nguyễn Văn Thực dùng vào việc phạm tội. Vì vậy cần tịch thu xung quỹ nhà nước đối với chiếc điện thoại trên và tịch thu tiêu hủy sim số 0819.762.784.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A73, màu đen Imei 1: 35282829334252; Imei2: 35446261334251 lắp sim số: 0972241895 của Thiều Văn V do không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo, nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng; số IMEI 1: 357285092776547; Số IMEI 2: 357285093057145, lắp sim 1 số: 0945616555 và sim 02 số 0779005555 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11 màu đen, số IMEI 1: 356938142143784; IMEI 2: 356489842143781 lắp sim số: 0339026882 của Nguyễn Lâm T do không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo, nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Truy thu số tiền mà các bị cáo đã dùng vào việc đánh bạc với nhau nhưng chưa chuyển và trả tiền cho nhau để sung quỹ Nhà nước cụ thể như sau:

Bị cáo Thiều Văn V số tiền 22.316.200 đồng; bị cáo Nguyễn Lâm T số tiền 26.226.200 đồng; bị cáo Lê Trần L4 số tiền 22.213.000 đồng; bị cáo Nguyễn Hùng P số tiền 22.213.000 đồng.

Do Nguyễn Văn Thực đã dùng số tiền 600.000đ để đánh bạc với Nguyễn Tiến H3 vì vậy cần truy thu sung quỹ nhà nước.

6] Về những vấn đề khác:

- Đối với Nguyễn Văn Thực: Quá trình điều tra xác định, ngày 08/7/2022, Thực đánh bạc với Nguyễn Tiến H3 tổng số tiền là 600.000 đồng. Số tiền đánh bạc của Thực là dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Về nhân thân, Thực không có tiền án về hành vi đánh bạc, hành vi tổ chức đánh bạc và gạ bạc, không bị xử phạt vi phạm hành chính. Vì vậy, hành vi của Nguyễn Văn Thực không đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó, Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Thực bằng hình thức phạt tiền về hành vi mua số lô, số đề theo khoản 1 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự; an toàn xã hội; phòng cháy chữa cháy; cứu nạn cứu hộ; phòng chống bạo lực gia đình. Mức phạt 350.000 đồng, Thực đã chấp hành nộp phạt. Xét thấy là phù hợp.

- Đối với người nam giới tên là Bình ở xã Đức Bác, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc mà bị cáo T khai báo ngày 08/7/2022 đã mua số lô, số đề của T. Tuy nhiên, quá

trình điều tra chưa xác định người này là ai, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể cũng như số tiền đã đánh bạc. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tại phiên tòa là phù hợp, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 đối với các bị cáo Nguyễn Tiến H3 (tức Chiến), Nguyễn Lâm T, Lê Trần L4, Thiều Văn V; Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 35 đối với bị cáo Nguyễn Hùng P. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Lâm T, Nguyễn Tiến H3 (tức Chiến), Lê Trần L4, Thiều Văn V, Nguyễn Hùng P phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến H3 (tức Chiến) 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng chẵn) sung quỹ Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lâm T 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng chẵn) sung quỹ Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Lê Trần L4 32.000.000đ (Ba mươi hai triệu đồng chẵn) sung quỹ Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng P 28.000.000đ (Hai mươi tám triệu đồng chẵn) sung quỹ Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Thiều Văn V 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng chẵn) sung quỹ Nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

(Số tiền trên các bị cáo phải nộp làm 3 lần trong thời hạn 3 tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật).

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 150, màu đen có số seri 1: 3537150738869667, số seri 2: 353715073869675 của Thiều Văn V.

+ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, màu vàng có số IMEL 1: 355228081053686, IMEL 2: 355.229.081.053.684 của Nguyễn Lâm T.

+ 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 7plus màu đen số IMEI: 353812089542972 của Lê Trần L4.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus, màu hồng, số IMEI: 353811080906228 không có sim của Nguyễn Hùng P.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia E72, màu nâu, số seri: 355239035371223, lắp sim số: 0819.762.784 của Nguyễn Văn Thực.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 02 sim số 0374.087.XXX và sim số 0967.274.XXX của Thiều Văn V.

+ 02 sim số 0347.836.xxx và sim số 0327.198.xxx của Nguyễn Lâm T.

+ 01 sim số 0964.319.387 của Lê Trần L4.

+ 01 sim số 0819.762.784 của Nguyễn Văn Thực.

- Xác nhận ngày 15/7/2022 Cơ quan điều tra công an tỉnh Phú Thọ đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Mỹ Dung số tiền 160.000.000đ (Một trăm sáu mươi triệu đồng chẵn).

- Xác nhận ngày 15/7/2022 Cơ quan điều tra công an tỉnh Phú Thọ đã trả lại cho Hoàng Thị Thu Lan số tiền 8.050.000 (Tám triệu, không trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).

- Trả lại cho bị cáo Thiều Văn V 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A73, màu đen Imei 1: 35282829334252; Imei2: 35446261334251 lắp sim số: 0972241895. (Nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án).

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Lâm T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng; số IMEI 1: 357285092776547; Số IMEI 2: 357285093057145, lắp sim 1 số: 0945616555 và sim 02 số 0779005555; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11 màu đen, số IMEI 1: 356938142143784; IMEI 2: 356489842143781 lắp sim số: 0339026882. (Nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án).

Các vật chứng trên đang lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Lâm T số tiền 26.226.200đ (Hai mươi sáu triệu, hai trăm hai mươi sáu nghìn, hai trăm đồng) sung quỹ Nhà nước. Xác nhận bị cáo đã nộp trước xét xử số tiền 26.426.200đ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì theo biên lai thu số AA/2020/0000279 ngày 11/10/2022. Bị cáo được trả lại 200.000đ, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Truy thu của bị cáo Thiều Văn V số tiền 22.316.200 đồng (Hai mươi hai triệu, ba trăm mười sáu nghìn, hai trăm đồng) sung quỹ Nhà nước.

- Truy thu của bị cáo Lê Trần L4 số tiền 22.213.000 (Hai mươi hai triệu, hai trăm mười ba nghìn đồng chẵn) sung quỹ Nhà nước.

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Hùng P số tiền 22.213.000 đồng (Hai mươi hai triệu, hai trăm mười ba nghìn đồng chẵn) sung quỹ Nhà nước.

- Truy thu của Nguyễn Văn Thực số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng chẵn) sung quỹ Nhà nước.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Lâm T, Nguyễn Tiến H3 (tức Chiến), Lê Trần L4, Thiều Văn V, Nguyễn Hùng P mỗi người phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ
- VKSND TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Công an TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND phường N, TP. Việt Trì;
- UBND phường G, TP. Việt Trì;
- UBND phường D, TP. Việt Trì;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hồng Vân